

KINH TẾ HỌC VĨ MÔ

Bài tập 2

Ngày nộp: 24/11/2023

Câu 1: Nền kinh tế thực (20 điểm)

Giả sử một nền kinh tế có hàm sản xuất như sau: $Y = K^{0.3}L^{0.7}$

Trong đó, K là số lượng đất, L là số lượng lao động. Nền kinh tế bắt đầu với 100 đơn vị đất và 100 đơn vị lao động.

- Sản lượng mà nền kinh tế có thể sản xuất ra là bao nhiêu?
- Tiền lương và giá thuê đất là bao nhiêu?
- Tỷ phần sản lượng mà lao động nhận được là bao nhiêu?

Giả sử 20 năm sau chiến tranh, dân số cũng như lực lượng lao động của nước này tăng vọt 20%.

- Mức sản lượng mới là bao nhiêu?
- Tiền lương và giá thuê đất mới là bao nhiêu?
- Tỷ phần sản lượng mà lao động nhận được là bao nhiêu?

Câu 2: Chính sách tài khóa và tổng cầu (20 điểm)

Với mỗi trường hợp sau đây, hãy giải thích chuyện gì xảy ra với: (1) đầu tư, (2) tiêu dùng, và (3) tổng sản lượng. Hãy nói rõ giả định và mô hình mà bạn sử dụng cho suy luận.

- Sau gói kích cầu, chính phủ Nước Tương tiến hành nhiều nỗ lực nhằm giảm thâm hụt ngân sách bằng cách **cắt giảm các khoản chi tiêu công**.
- Sau khi hỗ trợ các hộ gia đình và doanh nghiệp bằng một loạt chính sách hoãn, giảm và miễn thuế, chính phủ Nước Tương tiến hành nhiều nỗ lực nhằm giảm thâm hụt ngân sách bằng cách **tăng thuế** của các hộ gia đình.
- Do nhu cầu đầu tư tăng cao, chính phủ Nước Tương tiến hành nhiều chương trình khuyến khích các hộ gia đình **gia tăng tiết kiệm**.
- Nhu cầu **đầu tư tăng cao** sau khi nền kinh tế Nước Tương hồi phục từ cuộc khủng hoảng kinh tế.

Câu 3: Lựa chọn công cụ tài khóa (20 điểm)

Nền kinh tế Nước Ngọt được mô tả bằng hệ thống sau:

$$Y = C + I + G + NX$$

$$C = 250 + 0.75(Y - T)$$

$$I = 1000 - 50r$$

$$G = T = 1000$$

$$NX = 0$$

$$r = 5$$

- Hãy xác định sản lượng cân bằng của nền kinh tế.
- Hãy xác định số nhân chi tiêu chính phủ, số nhân thuế và số nhân tài khóa của nền kinh tế này.
- Chính phủ cắt giảm chi tiêu 10%. Hãy cho biết sản lượng của nền kinh tế thay đổi thế nào?
- Chính phủ tăng thuế 10%. Hãy cho biết sản lượng của nền kinh tế thay đổi thế nào? Hãy so sánh kết quả với câu c., từ đó cho biết nếu dùng chính sách thu hẹp tài khóa để bình ổn nền kinh tế thì chính phủ nên lựa chọn công cụ tài khóa nào đối với nền kinh tế này?

Lưu ý: Vẽ đồ thị minh họa cho các tính toán trên đây.

Câu 4: Chính sách tiền tệ (20 điểm)

Đồng tiền của Việt Á được ký hiệu là VAD. Giả sử Việt Á đang ở trạng thái cân bằng ban đầu với tiền trong lưu thông (C) = 2000 VAD, tiền gửi (D) = 10000 VAD, và dự trữ bắt buộc theo yêu cầu (R) = 1000 VAD. Trạng thái cân bằng có nghĩa là tỷ lệ tiền trong lưu thông so với tiền gửi (C/D) và tỷ lệ dự trữ bắt buộc theo yêu cầu (R/D) đang ở mức không đổi theo mong muốn của công chúng. Giả sử hệ thống ngân hàng không có dự trữ dư ($ER = 0$).

- Cung tiền (M) là bao nhiêu? Tiền cơ sở (MB) là bao nhiêu? Số nhân tiền (m) là bao nhiêu?
- Giả sử ngân hàng trung ương Việt Á muốn giảm áp lực lạm phát bằng cách thu hẹp cung tiền $\% \Delta M = -10\%$ thông qua một nghiệp vụ thị trường mở (OMO), ngân hàng trung ương nước này cần phải làm gì?

- c. Thay vì can thiệp OMO, ngân hàng trung ương có thể can thiệp vào tỷ lệ dự trữ bắt buộc R/D như thế nào để đạt được mục tiêu cắt giảm cung tiền 10% như câu b.?

Câu 5: Cung tiền và lạm phát (20 điểm)

Giả sử một nền kinh tế có hàm cầu tiền như sau:

$$\frac{M^d}{P} = 150 - 100r$$

Cung tiền $M^s = 290$ tỷ USD và mức giá $P = 2$.

- Hãy vẽ đồ thị cung cầu tiền và xác định lượng tiền thực cân bằng.
- Hãy xác định lãi suất cân bằng của thị trường tiền tệ.
- Giả định mức giá là cố định. Điều gì xảy ra với lãi suất cân bằng nếu cung tiền giảm từ 290 xuống 280 tỷ USD?
- Nếu ngân hàng trung ương muốn kích thích kinh tế bằng cách giảm lãi suất xuống còn 2%, thì cung tiền nên được thiết lập ở mức bao nhiêu?